|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy: | Ngày soạn: |

Tiết theo KHBD:

**BÀI 7: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA SỐ THẬP PHÂN**

Thời gian thực hiện: ( 2 tiết)

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Biết được quy tắc nhân hai số thập phân cùng dấu và khác dấu.

- Biết được tính chất giao hoán, kết hợp, nhân với số 1, phân phối của phép nhân đối với phép cộng và phép trừ của phép nhân số thập phân.

- Biết được quy tắc chia hai số thập phân cùng dấu và khác dấu.

- Vận dung quy tắc nhân, chia số thập phân để giải một số bài toán có nội dung gắn liền với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu các quy tắc nhân, chia số thập phân; phát biểu được các tính chất của phép nhân số thập phân; đọc và viết được các số thập phân.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa để hình thành quy tắc nhân và chia số thập phân; vận dụng kiến thức để giải bài tập các phép tính về số thập phân và một số bài tập có nội dung gắn liền với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm, máy tính cầm tay.

**III. Tiến trình dạy học:**

**Tiết 1**:

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** ( 10 phút )

**a) Mục tiêu:**

- Nhắc lại phép cộng, phép trừ số thập phân, quy tắc dấu ngoặc.

- Gợi động cơ tìm hiểu về phép nhân số thập phân.

**b) Nội dung:**

- HS phát biểu quy tắc cộng, trừ số thập phân và quy tắc dấu ngoặc. Sửa bài 2b, bài 4 trang 56 SGK.

- HS đọc bài toán và tính độ dài đường chéo của màn hình tivi.

**c) Sản phẩm:**

- Bài giải của bài bài 2b, bài 4 trang 56 SGK.

- Phép tính thực hiện tính độ dài đường chéo của màn hình tivi.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:** nhiệm vụ cá nhân  - GV yêu cầu HS1 sửa bài 2b/56 SGK;  HS 2 sửa bài 4/56 SGK  - Trong khi HS1,2 thực hiện nhiệm vụ thì GV chỉ định HS dưới lớp phát biểu quy tắc cộng, trừ số thập phân; quy tắc dấu ngoặc.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS1 sửa bài 2b/56 SGK  - HS 2 sửa bài 4/56 SGK  - HS dưới lớp phát biểu quy tắc cộng, trừ số thập phân; quy tắc dấu ngoặc.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV nhận xét câu trả lời của hs; phần bài làm trên bảng, ghi nhận mức độ hoàn thành cùa HS. | **Bài 2b/56 SGK**: Tính nhanh    =  =  = =  **Bài 4/56 SGK**    Độ dài thanh gỗ thứ 2 là:  (m)  Độ dài thanh gỗ thứ 3 là:  (m) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:** GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm 4 hs (thời gian hoạt động: 2 phút)  -Đọc bài toán về độ dài đường chéo màn hình tivi trong SGK trang 57.  -Viết phép tính cần thiết để tính độ dài đường chéo màn hình tivi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  -Đọc bài toán về độ dài đường chéo màn hình tivi trong SGK trang 57.  - Thảo luận nhóm và viết phép tính cần thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - GV chọn 2 nhóm hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất lên trình bày kết quả.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV nhận xét câu trả lời của hs, chính xác hóa các phép tính.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: để thực hiện phép nhân 2 số thập phân ta làm thế nào ? | Độ dài đường chéo của màn hình tivi là:  (cm)  (m) |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Phép nhân số thập phân** ( 20 phút )

**a) Mục tiêu:**

- Hình thành quy tắc nhân hai số thập phân, tính chất của phép nhân số thập phân.

- Tính được giá trị của một tích của các số thập phân.

- Vận dung được tính chất của phép nhân số thập phân để tính nhanh.

**b) Nội dung:**

- HS đọc SGK phần 1 SGK trang 57.

- Làm các ví dụ SGK trang 58.

**c) Sản phẩm:**

- Quy tắc nhân hai số thập phân ( cùng dấu hoặc khác dấu ).

- Bài giải các bài tập ví dụ SGK trang 58.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - HS tự nghiên cứu SGK sau đó nêu các bước thực hiện  - HS nêu lại quy tắc nhân hai số nguyên cùng dấu, khác dấu.  - Tương tự, HS nêu quy tắc nhân hai số thập phân cùng dấu, khác dấu.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS đọc SGK  - HS nhắc lại quy tắc nhân hai số cùng dấu, khác dấu.  - HS nêu quy tắc nhân hai số thập phân cùng dấu, khác dấu.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - Sau khi HS nêu các quy tắc, HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV chốt vấn đề: nhấn mạnh các bước thực hiện quy tắc nhân hai số thập phân. | **1. Phép nhân số thập phân**  **a) Nhân hai số thập phân**  Ví dụ: SGK / 57    x          Vậy  Các bước thực hiện: SGK trang 57  **\* Quy tắc:**  Quy tắc nhân hai số thập phân (cùng dấu hoặc khác dấu) được thực hiện giống như quy tắc nhân hai số nguyên. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  **-** Hoạt động cá nhân làm ví dụ 1/57 SGK  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  - HS thực hiện nhiệm vụ trên  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - 2 HS lên bảng thực hiện  - 2HS dưới lớp đọc kết quả và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV sửa bài và nhận xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của HS. | **\* Ví dụ 1:** Tính tích  a)  =    b) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**  - HS nhắc lại các tính chất của phép nhân số nguyên.  -Từ đó nêu tính chất của phép nhân số thập phân.  - HS hoạt động theo nhóm (4 HS) làm ví dụ 2 SGK trang 58 (thời gian hoạt động: 3 phút)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**  - HS nêu tính chát của phép nhân số thập phân.  - HS hoạt động theo nhóm 4 HS.  **\* Báo cáo, thảo luận 3**  - GV chọn đại diện 2 nhóm (1 đúng, 1 sai) lên bảng trình bày.  - Các nhóm khác quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3**  - GV sửa bài, đánh giá kết quả của các nhóm và chốt vấn đề. | **b) Tính chất của phép nhân số thập phân**  **\* Các tính chất:**  - Tính chất giao hoán  - Tính chất kết hợp  - Nhân với số 1  - Phân phối của phép nhân đối với phép cộng hoặc phép trừ.  **\* Ví dụ 2:** Tính nhanh  a)  =  =  =  =  b)  =  =  =  = |

**Hoạt động 2.2: Phép chia số thập phân** ( 15 phút )

**a) Mục tiêu:**

- Hình thành quy tắc chia hai số thập phân.

- Tính được giá trị của một thương của các số thập phân.

**b) Nội dung:**

- HS đọc SGK phần 2 SGK trang 59

- Làm các ví dụ SGK trang 59

**c) Sản phẩm:**

- Quy tắc chia hai số thập phân ( cùng dấu hoặc khác dấu )

- Bài giải các bài tập ví dụ SGK trang 59

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - HS tự nghiên cứu SGK để tìm các bước thực hiện:      -HS đặt tính để tính:      - HS nêu lại quy tắc chia hai số cùng dấu, khác dấu trong trường hợp phép chia hết.  - Tương tự, HS nêu quy tắc chia hai số thập phân cùng dấu, khác dấu.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS đọc SGK  sau đó HS nêu các bước thực hiện.  -HS lên bảng thực hiện đặt tính để tính:      - HS nêu quy tắc chia hai số thập phân cùng dấu, khác dấu.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - HS nhận xét 2 bài phép chia trên bảng.  - Sau khi HS nêu các quy tắc, HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV chốt kiến thức: nhấn mạnh lại quy tắc chia hai số thập phân | **2. Phép chia số thập phân**  **\* Ví dụ**: đặt tính để tính thương  a)        Vậy  b)      Vậy  **\* Quy tắc:**  Quy tắc chia hai số thập phân (cùng dấu hoặc khác dấu) được thực hiện giống như quy tắc chia hai số nguyên. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  **-** Hoạt động cá nhân làm ví dụ 3 SGK trang 60  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  - HS thực hiện nhiệm vụ trên  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - 2 HS lên bảng thực hiện  - 2HS dưới lớp đọc kết quả và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV sửa bài và nhận xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của HS.  - GV chốt bài. | **\* Ví dụ 3:** Tính thương  a)  =  =  b)  =  = |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** ( 2 phút )

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Học thuộc quy tắc nhân, chia hai số thập phân.

- Làm bài tập 1ac, 2ac, 3ac SGK trang 60

**Tiết 2**:

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** ( 35 phút )

**a) Mục tiêu:**

- HS vận dụng được quy tắc nhân, chia số thập phân để làm các bài tập thực hiện phép tính.

- HS vận dụng được tính chất cơ bản của phép nhân số thập phân để tính nhẩm, tính nhanh.

- HS vận dụng kiến thức để giải các bài tập có nội dung gắn liền với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**b) Nội dung:**

- Làm các bài tập từ bài 1 đến bài 5 SGK trang 60; 61

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải các bài tập từ bài 1 đến bài 5 SGK trang 60; 61

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1** (10 phút)  Hoạt động cá nhân  - Làm bài tập 1b, d; bài 3b, d SGK trang 60  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS nhắc lại quy tắc nhân, chia số thập phân.  - HS làm bài tập 1b, d; bài 3b, d SGK trang 60 theo yêu cầu.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - 4 HS lên bảng trình bày  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV kiểm tra tập HS, sửa bài và nhận xét mức độ hoàn thành của HS và chốt bài. | **3. Luyện tập**  **Dạng 1: Tính theo quy tắc**  **Bài 1/ 60 SGK:** Tính  b)  =  =  d)  =  =  **Bài 3/ 60 SGK:** Tính  b)  =  =  d)  =  = |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2** (10 phút)  - HS hoạt động theo nhóm (4 HS) làm bài tập 2b, d; bài 4 SGK trang 60 (thời gian hoạt động: 3 phút)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  - HS đọc đề bài  - HS thảo luận theo nhóm và viết kết quả tính nhẩm  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - GV chọn đại diện 2 nhóm (1 đúng, 1 sai) lên bảng trình bày.  - Các nhóm khác quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV sửa bài, đánh giá kết quả của các nhóm và chốt vấn đề.  ( HS hoàn thành nhanh vào tập của mình) | **Dạng 2: Tính nhẩm**  **Bài 2/60 SGK** Cho  Tính nhẩm:  b)  d)  **Bài 4/61 SGK** Cho  Tính nhẩm:  a)  b) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3** (15 phút)  - HS hoạt động theo nhóm (4 HS) làm bài tập 5 SGK trang 61 (thời gian hoạt động: 5 phút)  -GV hướng dẫn hỗ trợ:  \*Diện tích trần nhà bằng diện tích sàn nhà  HS nhắc lại công thức tính diện tích hình chữ nhật.  \*HS nhắc lại công thức tính diện tích xung quanh. (bằng chu vi đáy nhân chiều cao)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**  - HS đọc đề bài.  - HS thảo luận theo nhóm và viết bài giải vào bảng nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận 3**  - GV chọn đại diện 2 nhóm (1 đúng, 1 sai) lên bảng trình bày.  - Các nhóm khác quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3**  - GV sửa bài, đánh giá kết quả và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhóm  - GV chốt vấn đề.  ( HS hoàn thành nhanh vào tập của mình) | **Dạng 3: Bài toán thực tế**  **Bài 5/61 SGK**  a) Diện tích trần nhà:  **=** (m2)  Diện tích xung quanh là:  **=**  (m2)  Diện tích cần sơn lại là:  (m2)  b) Tổng số tiền công để sơn lại căn phòng:  (đồng) |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** ( 8 phút )

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng kiến thức để hiểu thế nào là tivi 50 inch và tính độ dài đường chéo của tivi.

( Đây là tivi khá phổ biến ở nhà các em HS ).

- Vận dụng kiến thức để giải các bài toán có nội dung thực tiễn.

**b) Nội dung:**

- HS giải quyết bài tập sau: Em hiểu thế nào là tivi 50 inch?

- HS giải các bài tập còn lại trong SGK trang 61.

**c) Sản phẩm:**

- HS giải thích được tivi 50 inch là màn hình của tivi có độ dài đường chéo là 50 inch và tính được độ dài đường chéo đó là bao nhiêu mét.

- Lời giải các bài tập còn lại trong SGK trang 61.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Giao nhiệm vụ 1**: Em hiểu thế nào là tivi 50 inch?

- HS hoạt động cá nhân: tính nhanh, tính nhẩm để tính được độ dài đường chéo đó là bao nhiêu mét.

- GV hỗ trợ và giải đáp thắc mắc tính nhanh:



 (cm) (m)

**Giao nhiệm vụ 2**: Yêu cầu HS thực hiện cá nhân:

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Nắm được quy tắc nhân, chia số thập phân và cách tính nhanh, tính nhẩm.

- Làm các bài tập 6; 7; 8; 9 SGK trang 61.

- Xem trước bài 8: Ước lượng và làm tròn số.